

Bài 6.

THIÊN NHIÊN KÌ THÚ

1. LOÀI CHIM CỦA BIỂN CẢ



BÀI TẬP BẮT BUỘC

Chọn từ ngữ điền vào chỗ trống

nước

hoa

rừng

bầu
trời

- a. Con cá cần để bơi.
- b. Con chim cần để bay.
- c. Con hổ cần để ở.
- d. Con ong cần để làm mật.



BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Chọn từ ngữ đúng và viết lại

xải cánh	sải cánh
bay xa	bay sa
chân vịt	trân vịt
chú ẩn	trú ẩn

2. Trong đoạn văn sau, một số từ ngữ viết sai chính tả. Hãy viết lại cho đúng.

Chim hải âu bay **nhều** hơn đậu, thức **nhìu** hơn ngủ. **chúng** có thể ngủ ngay trong lúc bay. Đôi khi, chúng đậu và ngủ **ngai** trên mặt **núc** dập dềnh.

3. Tìm trong bài đọc *Loài chim của biển cả từ ngữ*

a. thể hiện sự rộng lớn của đại dương

b. cho biết vì sao hải âu có thể bay rất xa

4. Điền bơi hay bay?



Con cá biết bơi
nhưng không biết
.....

Con chim biết
nhưng không
biết bơi.

Hải âu là loài chim
đặc biệt, vừa biết
vừa biết

2. BÂY SẮC CẦU VỒNG



BÀI TẬP BẮT BUỘC

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu
vì sao, hàng ngàn, lấp lánh, trên bầu trời





BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Đọc đoạn văn sau, nối A với B

Mưa bỗng tạnh. Mây đen tan biến. Mặt trời ló ra và trên cánh đồng lấp lánh một chiếc cầu vồng. Tất cả bảy màu cùng bừng sáng và rực rỡ.



Mưa



ló ra.

Mây đen

tạnh.

Mặt trời

tan biến.

Tất cả bảy màu

cùng bừng sáng, rực rỡ.

2. Viết một câu phù hợp với tranh



3. CHÚA TỄ RỪNG XANH



BÀI TẬP BẮT BUỘC

Đọc đoạn văn dưới đây, nối A với B

Hổ và mèo có nhiều điểm giống nhau. Hình dáng mèo giống hình dáng một con hổ nhỏ. Mèo có tai thính và mắt tinh như hổ. Hổ giỏi chạy nhảy và rình vồ mồi, mèo cũng vậy. Hổ to khoẻ hơn mèo nhưng lại thua mèo ở khả năng leo trèo.



Hình dáng mèo



có nhiều điểm giống nhau.

Mèo và hổ

giống hình dáng một con hổ nhỏ.

Tai mèo

rất tinh.

Hổ thua mèo

rất thính.

Mắt mèo

ở khả năng leo trèo.



BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Chọn từ ngữ đúng và viết lại

rừng xanh	rừng sanh
xắc nhọn	sắc nhọn
roi sắt	doi sắt



2. Tìm trong bài đọc *Chúa tể rừng xanh* từ ngữ

a. cho biết mắt hổ rất tinh

b. miêu tả chân của hổ

4. Hoàn thiện câu dưới mỗi tranh



Đuôi hổ

Lông hổ



Hổ nhảy

Hổ chạy

4. CUỘC THI TÀI NĂNG RỪNG XANH



BÀI TẬP BẮT BUỘC

Sắp xếp các từ ngữ thành câu và viết lại câu

a. kỉ thú, có, rừng xanh, nhiều điểu

- b. bảo vệ, cần, động vật, chúng ta, hoang dã



BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Đánh dấu X vào ô trống trước câu viết đúng

- Chim công có bộ nồng tuyệt đẹp.
- Khỉ giỏi leo trèo.
- Ngựa phi dắt nhanh.

2. Chọn từ ngữ đúng điền vào chỗ trống

Con lợn éc!

Biết ăn không biết hát

Con (vịt/ vịch) nâu.

Cạc! Cạc! Không nên câu.

Con chim nhỏ

(Chăm/ Trăm) bắt sâu trong vườn.

Vui cùng (hoa/ hao), cùng lá!

Cất tiếng hát véo von!

Vui cùng hoa, cùng lá!

Cất tiếng ca (vang/ van) lừng!

(Theo *Tuyển chọn trò chơi, bài hát, thơ ca, truyện kể, câu đố dành cho trẻ 5 – 6 tuổi theo chủ đề*)

3. Tìm trong bài đọc *Cuộc thi tài năng rừng xanh* từ ngữ

- a. tả gõ kiến khoét tổ rất nhanh

- b. lí do khiến cho khán giả say mê điệu múa của chim công

- c. khán giả rất thích tiết mục đu cây của voọc xám



4. Nối A với B



nhanh



như rùa

chậm

như sóc

nhát

như hổ

dữ

như cây

5. Viết một câu phù hợp với tranh



5. CÂY LIỄU DẺO DAI



BÀI TẬP BẮT BUỘC

Viết một câu về đặc điểm của một loài cây mà em biết

.....
.....



BÀI TẬP TỰ CHỌN

1. Đánh dấu X vào ô trống trước câu viết đúng

- Liễu là loài cây dễ trồng.
- Cây liễu mọc ở ven hồ.
- Liễu là loài cây dẻo dai.

2. Chọn từ ngữ đúng đắn vào chỗ trống

Vào mùa đông, rau cải ngọt hơn các mùa khác. Các nhà (*khoa học/ khao học*) cho biết, trong rau cải có chứa tinh (*bột/ bọt*) Đến mùa đông, tinh bột biến (*thàn/ thành*) một chất có vị ngọt khiến cho rau cải ngọt hơn.

3. Tìm trong bài đọc

- a. câu văn nói về cây liễu khi trời nổi gió

.....

- b. từ ngữ chỉ cây mới mọc

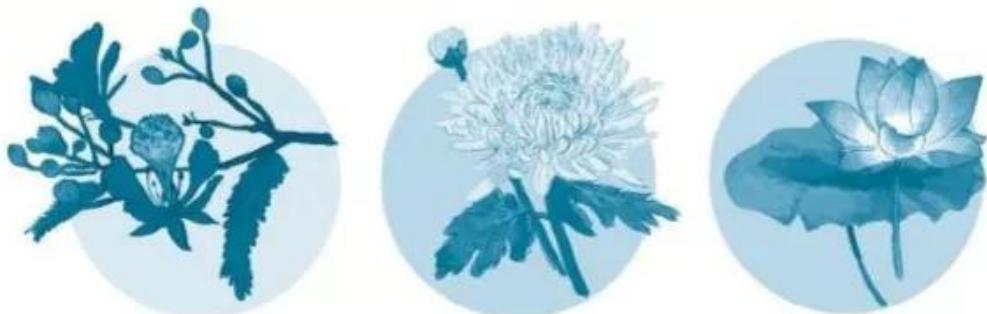
.....

4. Dựa vào bài đọc *Cây liễu dẻo dai*, chọn từ ngữ phù hợp để hoàn thiện câu

- a. (*Thân liễu/ Cành liễu*) tuy không to nhưng dẻo dai.
- b. Liễu là loài cây (*dễ trồng/ khó trồng*)



5. Viết tên loài hoa dưới mỗi hình



6. Viết một câu phù hợp với tranh

